

Số: 238/2023/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 02 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 335/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chiến H1, sinh năm 1982;
ĐKHKT: tổ 50, khu 5, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1984;
ĐKHKT: tổ 50, khu 5, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: tòa nhà xxx, V, N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Chiến H1 và chị Nguyễn Thị C1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Nguyễn Chiến H1 và chị Nguyễn Thị C1 thống nhất thoả thuận: giao cho chị Nguyễn Thị C1 là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 05/8/2006 đến khi thành niên. Anh H1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C1 một tháng là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Kể từ tháng 9/2023 đến khi cháu L thành niên.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: anh Nguyễn Chiến H1 và chị Nguyễn Thị C1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Chiến H1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị C1. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2022/0000481 ngày 24/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đồng sự;
- VKSND tp Việt Trì;
- THA DS tp Việt Trì;
- UBND phường T;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân